# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN THEO QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN TRONG XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM HIỆN NAY

**LÊ THỊ CẨM TÚ**
**Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh**

*Nhận bài ngày 05/9/2026. Sửa chữa xong 06/10/2026. Duyệt đăng 21/10/2026.*

***Abstract***

*The masses constitute the fundamental force playing a decisive role in the historical development of society. Based on a materialist worldview and scientific methodology, Marxism-Leninism affirms that the masses are the true creators of history, while simultaneously emphasizing the dialectical relationship between the role of the masses and that of individuals, leaders, and socio-political organizations. Applying this perspective to the Vietnamese context is of great significance for the cause of national construction and defense in the new situation. This article analyzes the theoretical foundations of Marxism-Leninism regarding the role of the masses and proposes solutions to further harness the people's resources, sense of ownership, sense of responsibility, and creativity in socio-economic development, political system building, the strengthening of national defense and security, and the defense of the Fatherland.*

***Keywords:*** *Role, promoting, the masses, Marxism-Leninism, national defense.*

## 1. Đặt vấn đề

Trong tiến trình phát triển của lịch sử xã hội, quần chúng nhân dân (QCND) luôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng, là lực lượng trực tiếp tham gia và tạo nên những biến đổi căn bản của đời sống xã hội. Trên cơ sở thế giới quan duy vật lịch sử, chủ nghĩa Mác- Lênin đã khẳng định QCND là chủ thể sáng tạo ra lịch sử, là lực lượng cơ bản sản xuất ra của cải vật chất, sáng tạo các giá trị văn hóa, tinh thần và tham gia vào quá trình cải biến xã hội. Đối với Việt Nam, phát huy vai trò của nhân dân là một nội dung xuyên suốt trong quá trình đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy, sức mạnh của nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nguồn lực quan trọng góp phần tạo nên những thành tựu to lớn của đất nước. Trong quá trình đổi mới, quan điểm lấy nhân dân làm trung tâm, phát huy quyền làm chủ và huy động sức mạnh của toàn dân tiếp tục có ý nghĩa quan trọng đối với việc xây dựng Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh. Trong bối cảnh hiện nay, trước những tác động sâu rộng của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số, vai trò của QCND ngày càng được thể hiện dưới những hình thức đa dạng hơn. Nhân dân không chỉ là lực lượng lao động mà còn là nguồn lực tri thức, sáng tạo, đồng thời là chủ thể tham gia quản trị xã hội và bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc. Bên cạnh những cơ hội, quá trình phát triển cũng đặt ra nhiều thách thức về kinh tế - xã hội, an ninh truyền thống và phi truyền thống.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### *2.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân*

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, QCND là chủ thể cơ bản của tiến trình lịch sử và giữ vai trò quyết định đối với sự phát triển của xã hội. Đây là một trong những nội dung quan trọng làm nên bước tiến về chất của chủ nghĩa Mác so với các quan niệm duy tâm trước đó về lịch sử. Nếu các

*Email: camtu.le@ut.edu.vn*

quan điểm duy tâm thường quy sự vận động của lịch sử vào ý chí của các cá nhân kiệt xuất, những lực lượng siêu nhiên hoặc tư tưởng thuần túy thì chủ nghĩa Mác đặt hoạt động thực tiễn của con người, đặc biệt là hoạt động của đông đảo quần chúng, trong những điều kiện lịch sử cụ thể vào vị trí trung tâm của quá trình phát triển xã hội. C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ rằng chính nhân dân là lực lượng tạo nên những biến đổi xã hội; trong *Gia đình thần thánh*, hai ông nhấn mạnh: "Hoạt động lịch sử càng lớn lao thì do đó, quần chúng mà hoạt động lịch sử đó là sự nghiệp của mình, cũng sẽ lớn lên theo" (Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tập 1, tr. 123).

*Thứ nhất,* QCND là lực lượng sản xuất cơ bản của xã hội và là chủ thể sáng tạo ra những giá trị vật chất bảo đảm sự tồn tại, phát triển của xã hội. Theo quan điểm duy vật lịch sử, sản xuất vật chất là cơ sở của đời sống xã hội; muốn tồn tại và phát triển, con người phải tiến hành sản xuất, cải biến tự nhiên và tổ chức các quan hệ xã hội phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. Trong quá trình đó, người lao động là lực lượng trực tiếp sử dụng và phát triển công cụ lao động, tích lũy kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật và tạo ra của cải vật chất.

*Thứ hai,* QCND là chủ thể sáng tạo các giá trị văn hóa, tinh thần của xã hội. Các giá trị văn hóa không chỉ được tạo ra bởi những nhà tư tưởng, nhà khoa học hay nghệ sĩ mà còn được hình thành, lưu truyền và phát triển trong đời sống cộng đồng. Ngôn ngữ, phong tục, tập quán, tri thức dân gian, nghệ thuật truyền thống và nhiều giá trị đạo đức xã hội đều gắn với hoạt động lâu dài của nhân dân (V.I. Lênin, 1979, tập 39, tr. 251). Chính đời sống thực tiễn của quần chúng cung cấp chất liệu, kinh nghiệm và nhu cầu để các hoạt động sáng tạo tinh thần phát triển.

*Thứ ba,* QCND là lực lượng cơ bản của các phong trào xã hội và là động lực quan trọng của những biến đổi cách mạng. Theo chủ nghĩa Mác-Lênin, những tư tưởng tiến bộ hay mục tiêu chính trị nếu không được chuyển hóa thành hành động thực tiễn của đông đảo nhân dân thì không thể tự mình trở thành hiện thực xã hội. Chính hoạt động của quần chúng mới biến những mục tiêu, lý tưởng và chủ trương thành sức mạnh vật chất. Trong các cuộc cách mạng xã hội, quần chúng không chỉ tham gia với tư cách lực lượng thực hiện mà còn thông qua thực tiễn của mình kiểm nghiệm, bổ sung và phát triển đường lối, phương thức đấu tranh. Bởi vậy, cách mạng phải là sự nghiệp của quần chúng và mọi lực lượng cách mạng muốn giành được thắng lợi đều phải dựa vào nhân dân, tổ chức và phát huy sức mạnh của nhân dân.

*Thứ tư,* vai trò của QCND được thể hiện thông qua khả năng tham gia cải biến các quan hệ xã hội và thúc đẩy sự phát triển lịch sử. Lịch sử xã hội vận động thông qua hoạt động thực tiễn của con người trong những điều kiện khách quan nhất định. QCND, bằng hoạt động lao động, đấu tranh xã hội, tổ chức cộng đồng và tham gia các phong trào chính trị - xã hội, góp phần làm thay đổi những quan hệ xã hội không còn phù hợp và thúc đẩy sự hình thành những quan hệ mới (Đặng Thanh Phương, 2016). Điều đó cho thấy sức mạnh lịch sử của quần chúng không phải là sức mạnh tự phát, bất biến mà được hình thành và phát triển trong những điều kiện lịch sử cụ thể. Khi lợi ích, nhu cầu và nhận thức của đông đảo nhân dân có sự thống nhất với mục tiêu của một phong trào xã hội, sức mạnh xã hội được tập hợp và tổ chức sẽ trở thành nguồn lực rất lớn để tạo ra những thay đổi trong thực tiễn.

*Thứ năm,* chủ nghĩa Mác-Lênin đặt vai trò của QCND trong mối quan hệ biện chứng với vai trò của cá nhân, đặc biệt là lãnh tụ và những người có năng lực nổi bật. Khẳng định quần chúng là chủ thể sáng tạo lịch sử không có nghĩa phủ nhận vai trò của cá nhân. Những cá nhân kiệt xuất có khả năng nhận thức quy luật khách quan, dự báo xu hướng phát triển, đề xuất đường lối và tổ chức lực lượng có thể tạo ra ảnh hưởng lớn đối với tiến trình lịch sử. Tuy nhiên, vai trò của cá nhân chỉ có thể được phát huy đầy đủ khi phù hợp với yêu cầu khách quan của lịch sử và gắn bó với phong trào quần chúng. Cơ sở xã hội của mọi hoạt động lãnh đạo vẫn là nhân dân; cá nhân lãnh đạo không thể thay thế sức mạnh hiện thực của quần chúng. Do đó, cần tránh cả hai khuynh hướng: Tuyệt đối hóa vai trò cá nhân, lãnh tụ và xem nhẹ quần chúng; hoặc ngược lại, phủ nhận vai trò của cá nhân có năng lực và vai trò tổ chức, lãnh đạo.

***2.2. Vai trò của quần chúng nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam***

Vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về QCND vào điều kiện Việt Nam cho thấy, nhân dân vừa là chủ thể, vừa là nguồn lực và động lực quan trọng của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vai trò đó được thể hiện trên nhiều phương diện, từ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội đến xây dựng hệ thống chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia. Trong điều kiện hiện nay, quy mô dân số hơn 100 triệu người cùng lực lượng lao động trên 50 triệu người tạo nên nguồn lực xã hội rất lớn cho phát triển đất nước. Theo Cục Thống kê - Bộ Tài chính (2026), dân số trung bình của Việt Nam năm 2025 ước đạt 102,3 triệu người; lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên đạt 53,5 triệu người và số người có việc làm đạt 52,4 triệu người. Những con số này cho thấy nhân dân chính là chủ thể trực tiếp tạo ra phần lớn nguồn lực vật chất và nhân lực phục vụ quá trình phát triển đất nước.

*Một là*, QCND giữ vai trò là lực lượng trực tiếp tạo ra của cải vật chất và động lực quan trọng của phát triển kinh tế đất nước. Theo quan điểm duy vật lịch sử, sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội; trong quá trình đó, người lao động là lực lượng trực tiếp vận hành, cải tiến và phát triển lực lượng sản xuất. Trong điều kiện Việt Nam hiện nay, vai trò này được thể hiện thông qua hàng chục triệu người đang làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng, dịch vụ, khoa học - công nghệ và kinh tế số. Năm 2025, GDP của Việt Nam ước tăng 8,02%, quy mô nền kinh tế đạt khoảng 12.847,6 nghìn tỷ đồng, tương đương 514 tỷ USD; năng suất lao động đạt khoảng 245 triệu đồng/lao động và tăng 6,83% theo giá so sánh (Cục Thống kê - Bộ Tài chính, 2026). Đáng chú ý, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ đạt 29,2%, tăng 0,8 điểm phần trăm so với năm 2024.

*Hai là,* nhân dân còn là chủ thể của đổi mới, sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Trong bối cảnh khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngày càng trở thành động lực trực tiếp của tăng trưởng, vai trò của người dân có sự thay đổi cả về chất và phương thức biểu hiện. Nếu trong nền kinh tế truyền thống, đóng góp của nhân dân chủ yếu thể hiện qua lao động trực tiếp và kinh nghiệm sản xuất, thì trong nền kinh tế hiện đại, tri thức, kỹ năng, sáng kiến và khả năng thích ứng công nghệ trở thành những nguồn lực ngày càng quan trọng. Việc lực lượng lao động Việt Nam đạt 53,5 triệu người năm 2025, trong đó tỷ lệ lao động có bằng, chứng chỉ tiếp tục tăng, cho thấy tiềm năng to lớn để chuyển hóa nguồn nhân lực thành nguồn lực tri thức. Vì vậy, phát huy vai trò của nhân dân trong xây dựng đất nước hiện nay cần chuyển mạnh từ tư duy "huy động sức dân" sang tạo lập môi trường để người dân tự chủ, sáng tạo, đóng góp và thụ hưởng thành quả phát triển.

*Ba là,* QCND đồng thời là chủ thể sáng tạo, bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa - xã hội của dân tộc. Văn hóa không tồn tại tách rời đời sống mà được hình thành, duy trì và phát triển thông qua hoạt động thực tiễn của cộng đồng. Các giá trị về ngôn ngữ, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, nghệ thuật dân gian, đạo đức và lối sống được nhân dân sáng tạo, truyền lại và bổ sung qua nhiều thế hệ. Trong quá trình xây dựng đất nước hiện nay, phát huy vai trò của nhân dân trong lĩnh vực văn hóa không chỉ là tạo điều kiện để người dân tiếp cận và hưởng thụ các thành tựu văn hóa mà quan trọng hơn là khuyến khích người dân trở thành chủ thể sáng tạo văn hóa. Điều này có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế và sự phát triển mạnh của không gian mạng, khi các giá trị văn hóa truyền thống đứng trước cả cơ hội quảng bá rộng rãi lẫn nguy cơ bị thương mại hóa, biến dạng hoặc mai một.

*Bốn là,* QCND giữ vai trò chủ thể trong thực hiện quyền làm chủ và tham gia xây dựng hệ thống chính trị. Theo tinh thần phát huy quyền làm chủ của nhân dân, người dân không chỉ là đối tượng được quản lý mà còn có quyền và trách nhiệm tham gia vào đời sống chính trị - xã hội theo quy định của pháp luật. Sự tham gia này được thể hiện thông qua đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, thực hiện quyền giám sát, phản ánh nguyện vọng, tham gia các hoạt động cộng đồng và đóng góp sáng kiến đối với quá trình phát triển địa phương, đất nước. Một minh chứng đáng chú ý là trong quá trình chuẩn bị Văn kiện Đại hội XIV, Đảng đã tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với các dự thảo văn kiện; Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương đã ban hành Hướng dẫn số 18-HD/BTGDVTW-BCĐ ngày 03/7/2025 về tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến đóng góp của nhân dân.

*Năm là,* nhân dân còn được thể hiện rõ trong việc xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và bảo đảm an sinh xã hội. Một quốc gia có thể phát triển bền vững khi các nhóm xã hội có cơ hội tham gia và được thụ hưởng tương đối công bằng từ thành quả phát triển. Trong năm 2025, thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam đạt khoảng 5,9 triệu đồng/người/tháng, tăng 9,3% so với năm 2024; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều khoảng 1,3%, giảm 1 điểm phần tram (Thúy Hiền, 2026). Cùng năm, các chương trình an sinh xã hội tiếp tục được triển khai với quy mô lớn; riêng chương trình hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở đã hoàn thành 334.234 căn trong chương trình "Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát". Những kết quả này vừa phản ánh vai trò của Nhà nước trong bảo đảm an sinh, vừa cho thấy khả năng huy động nguồn lực xã hội và sự tham gia của cộng đồng trong chăm lo đời sống nhân dân.

*Sáu là,* QCND là nền tảng của nền quốc phòng toàn dân và thế trận lòng dân. Bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện mới không chỉ là nhiệm vụ của lực lượng vũ trang mà là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Nhân dân vừa tham gia trực tiếp vào xây dựng tiềm lực quốc phòng, vừa tạo nên cơ sở chính trị - xã hội và nguồn lực cần thiết để bảo vệ đất nước. Việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân vì thế phải gắn chặt với việc củng cố niềm tin của nhân dân, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân và giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh từ cơ sở. Các định hướng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân năm 2025 tiếp tục nhấn mạnh việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn dân đối với sự nghiệp quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, qua đó xây dựng "thế trận lòng dân" vững chắc.

*Bảy là,* nhân dân cũng là lực lượng quan trọng trong xây dựng thế trận an ninh nhân dân và phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật. Đặc điểm của an ninh xã hội là các vấn đề thường xuất hiện và tác động trực tiếp từ cơ sở, do đó người dân có vị trí đặc biệt trong việc nhận diện, phản ánh và phối hợp giải quyết các nguy cơ mất an ninh, trật tự. Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đã thể chế hóa nguyên tắc dựa vào nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân, đồng thời quy định lực lượng này có nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã vận động nhân dân tham gia phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh chống tội phạm, vi phạm pháp luật. Thực tiễn năm 2025 cho thấy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được triển khai rộng khắp; Bộ Công an cho biết đã chỉ đạo tổ chức trên 10.500 điểm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong năm 2025.

*Tám là*, vai trò của nhân dân trong bảo vệ Tổ quốc còn mở rộng sang các lĩnh vực an ninh phi truyền thống và không gian mạng. Các vấn đề như thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an ninh mạng, an ninh dữ liệu và các nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh con người không thể được giải quyết chỉ bằng các lực lượng chuyên trách. Số liệu năm 2025 cho thấy thiên tai làm 489 người chết và mất tích, gây thiệt hại tài sản ước gần 102.665 tỷ đồng; đồng thời, các hoạt động phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường và ứng phó với thiên tai đòi hỏi sự tham gia tích cực của cộng đồng (Bộ Công an, 2025). Điều này đặt ra yêu cầu xây dựng năng lực tự quản, khả năng ứng phó và tinh thần trách nhiệm cộng đồng của người dân. Trong lĩnh vực không gian mạng, mỗi công dân cũng trở thành một chủ thể tham gia bảo vệ an ninh quốc gia thông qua việc sử dụng thông tin có trách nhiệm, tuân thủ pháp luật, bảo vệ dữ liệu cá nhân và không tiếp tay cho thông tin sai lệch, lừa đảo hoặc các hành vi gây phương hại đến lợi ích chung.

***2.3. Giải pháp phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam***

*2.3.1. Nâng cao nhận thức và bảo đảm thực chất quyền làm chủ của nhân dân*

Phát huy vai trò của QCND trước hết phải bắt đầu từ việc nhận thức đúng vị trí, vai trò của nhân dân với tư cách là chủ thể của quá trình phát triển đất nước. Trong điều kiện hiện nay cần chuyển mạnh từ tư duy "quản lý nhân dân" sang tư duy "phục vụ nhân dân", tạo điều kiện để người dân tham gia vào quá trình hoạch định, tổ chức thực hiện và giám sát chính sách. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu phát huy dân chủ XHCN, bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đồng thời tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr. 138). Đáng chú ý, trong quá trình chuẩn bị Đại hội XIV, việc lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với dự thảo các văn kiện được tổ chức trên phạm vi rộng, với

Hướng dẫn số 18-HD/BTGDVTW-BCĐ ngày 03/7/2025 nhằm tổ chức và tổng hợp ý kiến đóng góp của nhân dân. Điều này cho thấy việc phát huy trí tuệ và quyền tham gia của nhân dân cần được thể chế hóa bằng các cơ chế cụ thể, minh bạch và thuận lợi. Trong thời gian tới cần tiếp tục mở rộng các hình thức tham vấn xã hội, đối thoại trực tiếp và trực tuyến; nâng cao chất lượng giải quyết kiến nghị của người dân; đồng thời tăng cường các cơ chế giám sát, phản biện xã hội để tiếng nói của nhân dân thực sự trở thành một nguồn thông tin quan trọng phục vụ quá trình hoạch định và thực thi chính sách.

*2.3.2. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của nhân dân*

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, nhân dân chỉ có thể phát huy đầy đủ năng lực sáng tạo khi có những điều kiện kinh tế - xã hội phù hợp. Vì vậy, chăm lo đời sống nhân dân không chỉ là mục tiêu của phát triển mà còn là điều kiện để phát huy nguồn lực con người. Trong năm 2025, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế của Việt Nam đạt khoảng 95,2% dân số, tăng đáng kể so với mức 90,9% năm 2020 (Bảo Thoa, 2026). quả này cho thấy hệ thống an sinh xã hội ngày càng có khả năng bao phủ rộng hơn, góp phần bảo đảm khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân. Tuy nhiên, yêu cầu mới không chỉ là mở rộng độ bao phủ mà còn phải nâng cao chất lượng dịch vụ, khả năng tiếp cận và mức độ bảo vệ trước các rủi ro xã hội.

*2.3.3. Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tiềm năng lao động, tri thức và sức sáng tạo của nhân dân*

Trong điều kiện nền kinh tế chuyển dần sang mô hình dựa nhiều hơn vào tri thức, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nguồn lực con người trở thành yếu tố có ý nghĩa ngày càng quyết định. Do đó, cần tạo môi trường thuận lợi để người dân tham gia nghiên cứu, sáng tạo, khởi nghiệp, sản xuất, kinh doanh và ứng dụng khoa học - công nghệ. Việc phát huy sức sáng tạo của nhân dân cần được thực hiện thông qua các chính sách khuyến khích sáng kiến, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, thúc đẩy kinh tế hộ gia đình và kinh tế tư nhân, đồng thời tăng khả năng tiếp cận vốn, công nghệ và thông tin. Quan trọng hơn, cần hình thành cơ chế để các sáng kiến xuất phát từ thực tiễn của người dân được tiếp nhận, đánh giá và nhân rộng.

*2.3.4. Củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng*

Sức mạnh của quần chúng chỉ có thể trở thành sức mạnh tổng hợp khi được tập hợp trên cơ sở những lợi ích chung và sự đồng thuận xã hội. Vì vậy, cần tiếp tục đổi mới phương thức vận động nhân dân theo hướng gần dân, sát cơ sở, tôn trọng và lắng nghe nhân dân, đồng thời quan tâm giải quyết những vấn đề thiết thực liên quan đến đời sống của các nhóm xã hội khác nhau. Công tác vận động quần chúng cần tránh hành chính hóa, hình thức hóa; thay vào đó phải dựa trên đối thoại, thuyết phục và phát huy tính tự quản của cộng đồng. Việc xây dựng sự đồng thuận xã hội đặc biệt quan trọng trong bối cảnh đất nước thực hiện nhiều chủ trương cải cách, sắp xếp tổ chức bộ máy và triển khai những nhiệm vụ phát triển mới. Kế hoạch tuyên truyền Đại hội XIV được ban hành năm 2025 cũng xác định mục tiêu tạo sự thống nhất hành động trong Đảng và đồng thuận trong xã hội, đồng thời tập trung trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân vào quá trình xây dựng, hoạch định chủ trương, đường lối.

*2.3.5. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc trên cơ sở phát huy sức mạnh của nhân dân*

Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, đòi hỏi sự tham gia của toàn xã hội. Phát huy vai trò của quần chúng trong lĩnh vực này trước hết phải xây dựng ý thức quốc phòng, an ninh, lòng yêu nước và trách nhiệm công dân; đồng thời củng cố "thế trận lòng dân" gắn với xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân. Nhân dân vừa là lực lượng tham gia trực tiếp vào các hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, vừa là nguồn cung cấp thông tin quan trọng giúp các cơ quan chức năng chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các nguy cơ. Thực tiễn năm 2025 cho thấy tại Hà Tĩnh, phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đã huy động gần 241.460 lượt người tham gia gần 1.370 buổi tuyên truyền; nhân dân phối hợp vận động, thu hồi 296 khẩu súng, 137 vũ khí thô sơ, 18 quả lựu đạn, 8,35 kg thuốc nổ và nhiều loại vật liệu nguy hiểm khác (Minh Châu,

2026). Đây là minh chứng cụ thể cho thấy khi được tổ chức và vận động phù hợp, sức mạnh của nhân dân có thể trở thành một nguồn lực trực tiếp góp phần bảo đảm an ninh, trật tự ngay từ cơ sở.

*2.3.6. Nâng cao năng lực tham gia của nhân dân trong bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng và ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống*

Sự phát triển của công nghệ số làm thay đổi phương thức người dân tham gia đời sống xã hội, đồng thời xuất hiện những dạng thức mới của các nguy cơ an ninh. Người dân vừa là đối tượng chịu tác động, vừa là chủ thể có khả năng góp phần phòng ngừa các nguy cơ đó. Vì vậy, cần tăng cường giáo dục kỹ năng số, kỹ năng nhận diện thông tin sai lệch, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trực tuyến và sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm. Bên cạnh đó, cần nâng cao khả năng tham gia của cộng đồng trong phòng chống thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ và các tình huống khẩn cấp. Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV nhận định các vấn đề an ninh phi truyền thống ngày càng phức tạp, trong đó tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo đang diễn ra nhanh và sâu sắc. Do đó, phát huy vai trò của nhân dân trong bảo vệ Tổ quốc hiện nay phải mở rộng từ phương thức truyền thống sang các lĩnh vực mới như an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an ninh con người và khả năng chống chịu của cộng đồng.

**3. Kết luận**

Quần chúng nhân dân là chủ thể sáng tạo lịch sử, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình vận động và phát triển của xã hội. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vai trò của QCND không chỉ khẳng định vị trí trung tâm của nhân dân trong tiến trình lịch sử mà còn chỉ ra cơ sở để phát huy sức mạnh của nhân dân thông qua hoạt động thực tiễn. Theo đó, mọi chủ trương, chính sách muốn đạt hiệu quả cần xuất phát từ thực tiễn, lợi ích chính đáng và phát huy tính chủ động, sáng tạo của nhân dân. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay, phát huy vai trò của QCND càng có ý nghĩa quan trọng. Nhân dân vừa là chủ thể của quá trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng văn hóa, củng cố hệ thống chính trị, vừa là lực lượng quan trọng tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân và bảo đảm an ninh, trật tự xã hội. Vì vậy, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân của bộ máy nhà nước, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, đồng thời tạo môi trường thuận lợi để người dân phát huy tri thức, năng lực sáng tạo và trách nhiệm xã hội. Kết hợp chặt chẽ giữa phát huy quyền làm chủ với nâng cao trách nhiệm công dân, giữa lợi ích cá nhân với lợi ích cộng đồng và lợi ích quốc gia - dân tộc sẽ góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đây chính là nguồn lực quan trọng để Việt Nam phát triển nhanh, bền vững, giữ vững ổn định chính trị - xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới.

**Tài liệu tham khảo**


Bảo Thoa (2026). *Việt Nam đạt tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế cao nhất từ trước đến nay.* https://congthuong.vn/viet-nam-dat-ty-le-bao-phu-bao-hiem-y-te-cao-nhat-tu-truoc-den-nay-441746.html, ngày 04/02/2026.

Bộ Công an (2025). *Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc tổng kết công tác năm 2025, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2026.*

Bộ Quốc phòng (2025). *Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.*

Cục Thống kê - Bộ Tài chính (2026). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2025.*

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng* (tập 1). NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Đặng Thanh Phương (2016). *Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về quần chúng và vận động quần chúng.* https://lyluanchinhtri.vn/quan-diem-cua-chu-nghia-mac-lenin-ve-quan-chung-va-van-dong-quan-chung-682.html, ngày 31/5/2026.

Mác và Ph. Ăngghen (1995). *Toàn tập* (tập 1). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr. 347, 350.

Minh Châu (2026). *Hà Tĩnh: Giữ bình yên từ cơ sở.* https://baovephapluat.vn/cong-to-kiem-sat-tu-phap/theo-dong/bai-5-the-tran-long-dan-la-la-chan-ben-vung-nhat-206053.html, ngày 12/9/2026.

Thúy Hiền (2026). *Năm 2025, thu nhập bình quân đầu người tăng 9,3%.* https://vtv.vn/nam-2025-thu-nhap-binh-quan-dau-nguoi-tang-93-100260112161532726.htm, ngày 12/01/2026.

V.I. Lênin (1979). *Toàn tập* (tập 39). NXB Tiến bộ, Mátxcơva.